TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LỘC** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2025/HS-ST
Ngày 22-01-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Văn Nghiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Hường.

Ông Nguyễn Hoàng Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Huê - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 89/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Đinh Văn Q (tên gọi khác: Không); sinh ngày 27 tháng 8 năm 1985 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Văn S (đã chết) và bà Lương Thị P (đã chết); vợ: Hà Thị S1 (đã ly hôn); con: Có 01; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 09-10-2024, tạm giam từ ngày 15 tháng 10 năm 2024 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Đinh Thị T, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Tổ B, phường T, quận C, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp: Chị Đinh Thị T1, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Lăng Văn P1, sinh năm 1995; vắng mặt.

2. Lê Tuấn Sơn L, sinh năm 1995; vắng mặt.

3. Ông Lương T2, sinh năm 1968; vắng mặt.

4. Ông Mạc Minh C, sinh năm 1979; vắng mặt.

Phiên tòa diễn ra tại:

Điểm cầu trung tâm: Phòng xử án tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

Điểm cầu thành phần: Tại Nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

Kiểm sát viên, công chức Tòa án, chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ tại điểm cầu thành phần gồm:

1. Bà Lộc Thị M - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

2. Bà Lê Quỳnh A - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

3. Ông Hoàng Văn T3 - Chiến sỹ Nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 20 phút, ngày 09-10-2024, tại khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, lực lượng chức năng phát hiện người đàn ông điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12D1-741.49 có biểu hiện hoạt động tội phạm, nên đã tiến hành kiểm tra. Người đàn ông đã vứt từ trong tay xuống đất 01 gói giấy màu vàng bên trong có 02 gói giấy nhỏ màu trắng nghi là chất ma túy. Kiểm tra phát hiện bên trong túi áo khoác của người đàn ông có 01 ống xi lanh và 01 lọ nước cất. Người đàn ông khai nhận tên là Đinh Văn Q, sinh năm 1985, trú tại thôn C, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Đinh Văn Q không thừa nhận 02 gói ma túy là của Q. Lực lượng chức năng đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Thu giữ: 01 gói giấy màu vàng bên trong có 02 gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ chứa chất bột màu trắng; 01 ống xi lanh; 01 lọ nước cất; 01 xe mô tô biển kiểm soát 29P1-.741.49 nhãn hiệu Vision màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu hồng. Quá trình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong đồ vật tài liệu Đinh Văn Q không thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân và không ký các biên bản.

Tại Bản kết luận giám định số 1071/KL-KTHS ngày 12-10-2024 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,115 gam (đã trừ bì).

Tại Bản Cáo trạng số 08/CT-VKSCL ngày 24-12-2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Đinh Văn Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo không thừa nhận 02 gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ chứa chất bột màu trắng là của bị cáo.

Tại phiên tòa:

Sau khi được Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà giải thích về quy định của pháp luật hình sự thì bị cáo Đinh Văn Q đã thừa nhận 02 gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ chứa chất bột màu trắng là của bị cáo. Bị cáo đã được thông báo về kết luận giám định về chất ma tuý và không có thắc mắc hay khiếu nại gì. Bị cáo thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng tội danh, đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 02 (hai) năm tù. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; các điểm a, c khoản 2, các điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu huỷ số ma tuý còn lại sau giám định; toàn bộ các vỏ, bao gói, 01 (một) ống xi lanh; 01 (một) lọ nước cất. Trả lại cho bị cáo 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu hồng. Trả lại cho bà Đinh Thị T 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát 29P1-741.49, nhãn hiệu Honda Vision. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện ăn năn, hối hận về việc làm của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng đều vắng mặt. Tuy nhiên, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, do họ đều đã có lời khai lưu trong hồ sơ vụ án. Kiểm sát viên, bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên toà. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng theo quy định của Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận, ngày 09-10-2024, bị cáo là người thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,115 gam ma tuý Heroin để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, có đủ căn cứ kết tội bị cáo Đinh Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định của điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp phạm tội nghiêm trọng, đã xâm phạm quyền độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu cho xã hội, là một trong các nguyên nhân gây phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự và có đủ năng lực nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp và cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về nhân thân: Bị cáo chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật nên được coi là có nhân thân tốt.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người sử dụng trái phép chất ma tuý, không có tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với chất ma tuý còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành; toàn bộ các vỏ, bao gói, 01 (một) ông xilanh, 01 (một) lọ nước cất không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu huỷ. Đối với 01 (một) chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo. Đối với 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát 29P1-741.49, nhãn hiệu Honda Vision là tài sản hợp pháp của chị Đinh Thị T. Chị Đinh Thị T không có lỗi và không biết bị cáo sử dụng để đi mua ma tuý nên cần trả lại cho chị T.

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[12] Đối với người bán ma túy cho bị cáo: Do Cơ quan điều tra không xác định được tên, tuổi địa chỉ nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xử lý trong vụ án này.

[13] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Ý kiến của bị cáo được Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; các điểm a, c khoản 2, các điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 292, Điều 293, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đinh Văn Q 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 09 tháng 10 năm 2024.

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đinh Văn Q.

4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

4.1. Tịch thu, tiêu huỷ: 0,104 gam chất ma tuý Heroin, toàn bộ các vỏ bao gói và 01 (một) phong bì". 01 (một) ống xi lanh. 01 (một) lọ nước cất.

4.2. Trả lại cho bị cáo Đinh Văn Q 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu hồng, số IMEI: 3567.1608.8239.133.

4.3. Trả lại cho chị Đinh Thị T 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát 29P1-741.49, nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng, cũ đã qua sử dụng, số khung: RLHJF5822JY018220, số máy: JF86E0047000.

(Các vật chứng trên được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 25-12-2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

5. Về án phí: Bị cáo Đinh Văn Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm, nộp vào ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn.
- Sở Tư pháp, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc;
- Công an huyện Cao Lộc;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc;
- Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hứa Văn Nghiệp